TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** TỈNH B	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2023/HSST
Ngày: 20-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X,
TỈNH B

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trần Hiển

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Quốc Thanh

2. Ông Văn Phú Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo- Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Thành T, sinh năm 1994 tại tỉnh B. Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thành Đ, sinh năm 1948 và bà Lê Thị T1, sinh năm 1955; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 07/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh B xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 27/4/2018; bị bắt tạm giữ ngày 27/5/2023. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/5/2023, Công an huyện X phối hợp với Công an xã B, huyện X kiểm tra hành chính trên địa bàn, khi đến nhà Võ Thành

T tại ấp B, xã B, huyện X thấy T có biểu hiện nghi vấn cất giấu ma túy nên yêu cầu kiểm tra. T lấy trong túi quần trái ra 01 gói thuốc lá màu xanh, hiệu YETT, bên trong có 18 đoạn ống hút màu hồng, hàn kín hai đầu chứa ma túy loại heroin và 04 ống tiêm B/BRAUN giao nộp. T khai số ma túy này mua của một người phụ nữ ở xóm X, thị xã L, tỉnh B với giá 850.000 đồng để về sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của mình và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Võ Thành T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Về kết luận giám định: Tại Bản kết luận giám định số 206/KL-KTHS-MT ngày 01/6/2023 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: Một phong bì màu trắng, có hình dấu Công an xã B an huyện X, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Phi H, Võ Thành T, Phan Duy L, Ngô Thị P, bên trong có 18 đoạn ống màu hồng-hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,8374 gam ma túy, loại Heroin (bút lục số 43).

Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi số vụ 206 ngày 01/6/2023, có hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B; 04 kim tiêm màu trắng hiệu B/BRAUN; 01 gói thuốc lá màu xanh, hiệu YETT. Các vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện X đang tạm giữ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

Tại Bản cáo trạng số 114/CT-VKSXM, ngày 31/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố Võ Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Võ Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 22 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi số vụ 206 ngày 01/6/2023, có hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B; 04 kim tiêm màu trắng hiệu B/BRAUN; 01 gói thuốc lá màu xanh, hiệu YETT do không còn giá trị sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Võ Thành T: Hành vi của bị cáo là phạm tội, bị cáo chấp nhận mọi hình phạt, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình làm công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, xét thấy: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/5/2023, Công an huyện X phối hợp với Công an xã B, huyện X kiểm tra hành chính nhà bị cáo T tại ấp B, xã B, huyện X thì phát hiện bị cáo cất giấu trong túi quần 18 đoạn ống hút, bên trong chứa ma túy, loại H1 có khối lượng 0,8374 gam để sử dụng. Hành vi bị cáo cất giấu ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về hành vi, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm công tác quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy; gây mất an ninh, trật tự, an toàn tại địa phương; về nhân thân bị cáo đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu sửa bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù nghiêm khắc hơn, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

[7] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; không đề nghị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng đã nêu và không đề nghị hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi số vụ 206 ngày 01/6/2023, có hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B; 04 kim tiêm màu trắng hiệu B/BRAUN; 01 gói thuốc lá màu xanh, hiệu YETT là vật không có giá trị.

[9] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi số vụ 206 ngày 01/6/2023, có hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B; 04 kim tiêm màu trắng hiệu B/BRAUN; 01 gói thuốc lá màu xanh, hiệu YETT là vật không có giá trị là có căn cứ, nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/5/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi số vụ 206 ngày 01/6/2023, có hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B; 04 kim tiêm màu trắng hiệu B/BRAUN; 01 gói thuốc lá màu xanh, hiệu YETT.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 11/BB ngày 07/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc).

Án phí: Bị cáo Võ Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- Công an tỉnh B;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp tỉnh B;
- VKSND huyện X;
- Công an huyện X;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Trần Hiển